

Số: 14 /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày 23 tháng 3 năm 2013

## KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ và Nghị quyết của HĐND tỉnh về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2013

### I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Đẩy mạnh hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) góp phần cùng với toàn tỉnh thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế- xã hội của Chính phủ, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn năm 2012, đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế- xã hội chủ yếu. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ và Nghị quyết của HĐND tỉnh về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013.

#### 2. Yêu cầu

Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về KH&CN, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ và chất lượng các nội dung công việc cụ thể của Kế hoạch này.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động KH&CN đảm bảo phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh. Các giải pháp phát triển KH&CN phải được triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự nỗ lực của cả hệ thống mạng lưới hoạt động KH&CN. Có sự phân công trách nhiệm rõ ràng và có sự kiểm tra, báo cáo, giám sát thực hiện chặt chẽ.

Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các địa phương về vai trò then chốt của KH&CN đối với phát triển kinh tế- xã hội. Kết hợp việc phát triển KH&CN với các nhiệm vụ trọng tâm khác mà ngành, địa phương đang thực hiện nhằm đạt được hiệu quả cao nhất.

### II. MỤC TIÊU

Đẩy mạnh phát triển KH&CN nhằm hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch số 2304/KH-UBND ngày 04/10/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện Chiến lược phát triển KH&CN tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 (giai đoạn 2012-2015); góp phần đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa- hiện đại hóa của tỉnh theo hướng bền vững nhằm đạt được mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội năm 2013.

Phát triển đồng bộ khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học kỹ thuật và công nghệ nhằm nâng cao trình độ phát triển KH&CN của tỉnh.

Tập trung phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa và xây dựng nông thôn mới. Nghiên cứu, đẩy mạnh chuyển giao các tiến bộ KH&CN, nhất là áp dụng công nghệ về giống, công nghệ bảo quản, chế biến nông, lâm sản sau thu hoạch, tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng và xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ.

Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các công nghệ tiên tiến trong việc khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên; ngăn ngừa và đổi mới các công nghệ gây ô nhiễm môi trường.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2013**

#### **1. Tiếp tục thực hiện các biện pháp góp phần kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô**

*1.1. Tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về NSNN, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ thu, chi theo kế hoạch. Phấn đấu tăng thu, triệt để tiết kiệm chi*

Quản triệt và tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách nhà nước, ngân sách sự nghiệp KH&CN tiết kiệm, hiệu quả. Tập trung triển khai dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN đảm bảo chất lượng công trình và đẩy nhanh tiến độ thi công, phấn đấu hoàn thành trong 6 tháng đầu năm 2013 để đưa vào sử dụng.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính, ngân sách; rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo theo đúng dự toán được duyệt. Kiểm soát chặt chẽ chi đầu tư xây dựng cơ bản, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên.

#### *1.2. Tăng cường kiểm soát giá cả, thị trường*

Chủ trì, phối hợp với các ngành, huyện, thành phố thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đối với các sản phẩm hàng hóa lưu thông trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với các Sở quản lý chuyên ngành hướng dẫn các doanh nghiệp công bố hợp chuẩn, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy; đánh giá chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

Tăng cường phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện hoạt động chứng nhận, công nhận, công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa và công bố hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn; hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (ISO 9000, ISO 14000, SA 8000,...). Quản lý chặt chẽ chất lượng hàng hóa cả trong sản xuất và lưu thông. Chủ động khai thác các thông tin về TBT, xuất bản định kỳ 02 bản tin/tháng.

Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng hàng hóa nhất là dịp tết Nguyên Đán, tết Trung thu,... nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Duy trì mạng lưới kiểm định, hiệu chỉnh phương tiện đo trên địa bàn các huyện. Duy trì hoạt động cân đối chứng ở tất cả các huyện, thành phố trong tỉnh.

## **2. Tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường**

### **2.1. *Đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, tìm kiếm thị trường, giải quyết hàng tồn kho; tăng cường thu hút đầu tư***

Hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng tiến bộ KH&CN để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giúp doanh nghiệp ổn định sản xuất, hạ giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm, cải thiện năng lực cạnh tranh trên thị trường. Tăng cường hoạt động quảng bá và xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của tỉnh. Hỗ trợ đăng ký bảo hộ địa danh dùng cho sản phẩm “Vải thiều Lục Ngạn, hình” tại các nước: Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan, Lào, Cam pu chia. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Gà đồi Yên Thế”. Tham gia có hiệu quả chợ công nghệ và thiết bị (Techmart) do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức.

Xây dựng Chương trình hành động triển khai Đề án thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2011-2015 của tỉnh Bắc Giang; dự án “Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa các doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2015, định hướng đến năm 2020” trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt trong Quý 1/2013.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN. Hoàn thiện các thủ tục đầu tư, đấu thầu, trong khâu nghiệm thu, thanh toán vốn của dự án đầu tư.

### **2.2. *Tập trung phát triển nông nghiệp, nông thôn***

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố triển khai các mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN trong xây dựng nông thôn mới, cánh đồng mẫu lớn và khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH&CN góp phần chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Mở rộng diện tích lúa chất lượng, lạc giống, lạc thương phẩm, rau chế biến, trồng nấm, vải,... theo tiêu chuẩn VietGAP. Xây dựng từ 1-2 mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao. Lựa chọn tiến bộ KH&CN đưa vào mô hình cánh đồng mẫu lớn tại các huyện, thành phố (lúa chất lượng, rau màu,...). Chuyển dịch chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán sang phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại tập trung gắn với chế biến, xử lý chất thải và quản lý dịch bệnh, tạo chuyển biến rõ nét trong sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung.

Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học trong chăn nuôi tập trung, cơ sở sản xuất giống đảm bảo các điều

kiện nuôi thâm canh, an toàn dịch bệnh. Tăng cường áp dụng KH&CN để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và nâng cao chất lượng giống thủy sản của tỉnh (cá rô đầu vuông, cá Tầm, cá Lăng chấm, cá chép lai 3 máu...).

Khoa học và Công nghệ tiếp tục tập trung ứng dụng chuyên giao tiến bộ kỹ thuật xây dựng, quản lý, phát triển thương hiệu, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm hàng hóa của một số sản phẩm chủ lực của tỉnh như: Gà đồi Yên Thế, vải thiều Lục Ngạn, cam đường canh Lục Ngạn, gạo thơm Yên Dũng.

Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng rừng thâm canh bạch đàn và keo tai tượng tại Bắc Giang bằng phương pháp giâm hom, nuôi cấy mô (Bạch đàn lai UP 35, UP 54, UP 72, UP 99, UP 95) góp phần tăng giá trị lâm nghiệp trong cơ cấu ngành, khuyến khích các hộ gia đình, các doanh nghiệp đầu tư trồng rừng sản xuất và chế biến lâm sản.

Đưa tiến bộ KH&CN về các xã nông thôn mới, tập trung vào việc xử lý rơm rạ, phụ phẩm nông nghiệp để bảo vệ môi trường, cung cấp phân bón hữu cơ cho cây trồng; xử lý nước mặt cung cấp nước sạch cho sinh hoạt,...

Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho các sản phẩm nông sản, hàng hóa, đặc biệt là các sản phẩm có quy mô lớn, giá trị kinh tế cao, đặc sản của tỉnh.

### **3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH&CN**

#### **3.1. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên môi trường**

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành có liên quan tổ chức thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư có nội dung chuyển giao công nghệ theo Quyết định số 112/2010/QĐ-UBND ngày 20/9/2010 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Quy định thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư và quản lý chuyển giao công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Phối hợp với Sở Xây dựng, sở Công Thương, UBND các huyện, thành phố kiểm tra, giám sát các lò gạch được phép áp dụng công nghệ xử lý khí thải theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh. Nghiên cứu đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh lựa chọn công nghệ sản xuất gạch không nung thay thế gạch đất sét nung để thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 16/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật liệu xây không nung và hạn chế sản xuất, sử dụng gạch đất sét nung và Quyết định số 147/2009/QĐ-UBND ngày 31/12/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Triển khai dự án sản xuất chế phẩm Fito Biomix RR xử lý rơm, rạ làm phân bón hữu cơ phục vụ sản xuất nông nghiệp góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường nông thôn tại tỉnh Bắc Giang. Lựa chọn công nghệ xử lý nước thải, rác thải,... để ứng dụng vào địa bàn tỉnh góp phần bảo vệ môi trường và đảm bảo sức khỏe cho nhân dân.

### 3.2. Nâng cao hiệu quả ứng dụng KH&CN

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”.

Trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 69/2010/QĐ-UBND ngày 23/6/2010 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh.

Đánh giá hiệu quả hoạt động nghiên cứu - ứng dụng KH&CN vào sản xuất và đời sống giai đoạn 2008-2012.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định về việc hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng và chuyển giao tiến bộ KH&CN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt tại phiên họp UBND tỉnh vào tháng 6/2012.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy mạnh triển khai hoạt động nghiên cứu- ứng dụng KH&CN phục vụ Chương trình phát triển nông nghiệp hàng hóa; Chương trình xây dựng nông thôn mới; Chương trình ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp và xây dựng cánh đồng mẫu lớn. Xây dựng mô hình giống lúa mới cực ngắn ngày, chất lượng cao, kháng rầy nâu (P6ĐB) tại một số vùng sinh thái phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng và né tránh thiên tai tại tỉnh Bắc Giang. Nhân rộng mô hình trồng cam V2 trên địa bàn huyện Yên Thế tỉnh Bắc Giang. Ứng dụng các tiến bộ KH&CN trồng trọt, chế biến và bảo quản dược liệu Ngưu tất (*Achyranthes bidentata* Blume) theo tiêu chí GAP-WHO nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và tăng thu nhập cho nông dân. Nghiên cứu xây dựng bản đồ nông hoá, thổ nhưỡng phục vụ thâm canh, chuyển đổi cơ cấu cây trồng và quản lý sử dụng bền vững tài nguyên đất nông nghiệp tỉnh Bắc Giang. Xây dựng mô hình thử nghiệm giống gà H'Mông tại huyện Sơn Động và đánh giá bộ giống gà chất lượng và xây dựng mô hình khảo nghiệm giống gà chất lượng trên địa bàn huyện Yên Thế. Nghiên cứu, lựa chọn giống lúa có năng suất và chất lượng bổ sung vào cơ cấu giống lúa của tỉnh, phục vụ xây dựng vùng sản xuất lúa hàng hóa của tỉnh. Ứng dụng công nghệ tiên tiến xây dựng mô hình sản xuất hoa chất lượng cao trên địa bàn thành phố Bắc Giang (hoa lan Hồ Điệp, hoa Lily,...).

Phối hợp với các sở, ngành, Bộ KH&CN triển khai dự án xây dựng Trại thực nghiệm ứng dụng KH&CN để tăng cường tiềm lực KH&CN của tỉnh theo hướng dẫn tại Thông tư số 22/2012/TT-BKHCN ngày 22/11/2012 của Bộ KH&CN về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án nâng cao năng lực của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tiếp tục hướng dẫn, cấp Giấy chứng nhận cho các doanh nghiệp đủ điều kiện thành lập doanh nghiệp KH&CN. Xây dựng Đề án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

KH&CN, tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2015, tầm nhìn đến năm 2020 trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt trong Quý IV năm 2013.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tăng cường hướng dẫn, chuyển giao tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống. Ưu tiên các lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ sau thu hoạch, công nghệ sinh học, nhất là khâu sơ chế, bảo quản sản phẩm nông nghiệp. Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

#### **4. Đổi mới, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe; đời sống văn hóa, tinh thần nhân dân**

##### ***4.1. Nâng cao chất lượng công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân***

Xây dựng mô hình ứng dụng dung dịch điện hoạt hóa khử trùng kiểm soát nhiễm khuẩn tại các bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang bằng dung dịch supowa đảm bảo các tiêu chuẩn của Bộ Y tế để sử dụng trong bệnh viện, chủ động trong phòng chống dịch bệnh, góp phần đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế.

Ứng dụng tiến bộ KH&CN trong trồng trọt, chế biến dược liệu địa liên; phát triển vùng nguyên liệu địa hoàng theo hướng GACP-WHO và chế biến một số thành phẩm từ địa hoàng nhằm cung cấp nguồn dược liệu an toàn và thuốc chữa bệnh cho người dân. Nghiên cứu phân tích một số yếu tố liên quan của mẹ ảnh hưởng tới trẻ em và các yếu tố can thiệp góp phần giảm suy dinh dưỡng thấp còi, nâng cao tầm vóc, thể lực con người Bắc Giang giai đoạn 2013-2014.

##### ***4.2. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân***

Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thành phố bảo tồn và phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống như: quan họ, chèo, ca trù, dân ca các dân tộc thiểu số, các di vật, cổ vật trên địa bàn tỉnh. Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp bảo tồn, phát huy các công trình văn hóa phi vật thể tiêu biểu của các dân tộc tỉnh Bắc Giang. Bảo tồn và phát huy giá trị kho mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm, chùa Bồ Đà nhằm tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về “*Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*”.

Duy trì và nhân rộng mạng lưới cung cấp thông tin KH&CN từ tỉnh đến xã góp phần đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống.

#### **5. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại**

##### ***5.1. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính***

Tăng đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ; triển khai xây dựng “*một cửa điện tử*”, “*cơ quan điện tử*”.

Tập trung cải cách hành chính và thủ tục hành chính. Giám đốc Sở KH&CN trực tiếp chỉ đạo công tác cải cách hành chính và bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, trang bị đầy đủ các trang thiết bị để đáp ứng yêu cầu công việc. Giám đốc Sở chịu trách nhiệm trước những công việc không hoàn thành; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm cán bộ cấp dưới không nghiêm túc chấp hành, đồng thời xây dựng quy chế đề đôn đốc, kiểm điểm trách nhiệm của cán bộ cấp dưới.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2013. Tiếp tục rà soát để giảm bớt các thủ tục hành chính không cần thiết. Kịp thời khắc phục một số tồn tại, hạn chế tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Dự án Tăng cường tác động của cải cách hành chính tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2012-2016. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình Tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước năm 2013 của tỉnh.

Tăng cường phối hợp với các sở, ngành trong giải quyết nhiệm vụ. Làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và luân chuyển cán bộ.

Tham gia ý kiến đóng góp vào dự thảo Hiến pháp sửa đổi, góp phần xây dựng bộ luật gốc, làm cơ sở cho việc xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế.

Thực hiện đúng tiến độ, chất lượng việc soạn thảo, trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật trình HĐND, UBND tỉnh ban hành. Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật trình HĐND, UBND tỉnh ban hành đều được thẩm định, hợp hiến, hợp pháp và có tính thống nhất, khả thi cao.

Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; Nâng cao chất lượng tham gia đóng góp ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương, tỉnh ban hành nhằm hoàn thiện thể chế, góp phần vào việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

### ***5.2. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại***

Tranh thủ sự hỗ trợ giúp đỡ của Vụ hợp tác quốc tế- Bộ KH&CN, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài và đại diện tổ chức quốc tế ở trong nước để đẩy mạnh công tác ngoại giao, chuyển giao công nghệ tiên tiến, có hiệu quả vào tỉnh (công nghệ tưới nhỏ giọt và bảo quản nông sản sau thu hoạch của Israel, Ấn Độ,...) và nâng cao trình độ cán bộ KH&CN.

**6. Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh phòng, chống tham nhũng; làm tốt công tác tuyên truyền, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ**

#### ***6.1. Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo***

Giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo đảm bảo khách quan, dân chủ, công khai.

Tiếp tục thực hiện Thông báo kết luận số 130-TB/TW ngày 10/01/2008 của Bộ Chính trị về tình hình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ năm 2006 đến nay và giải pháp trong thời gian tới; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 14/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực KH&CN, thực hiện công khai, minh bạch. Duy trì nghiêm túc lịch tiếp dân theo quy định của pháp luật, sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác tiếp dân. Bố trí cán bộ đủ năng lực, phẩm chất, đạo đức trực tiếp giải quyết các công việc có liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nâng cao tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các phòng, đơn vị để kịp thời biểu dương các đơn vị, cá nhân làm tốt, phê bình, xử lý nghiêm các trường hợp thiếu tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

## **6.2. Phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 82/nQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Hội nghị lần thứ V Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” giai đoạn 2012-2020 và các chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng của UBND tỉnh.

Tăng cường công tác quản lý cán bộ, đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và việc xây dựng Đảng theo nội dung tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay*”.

Đề cao vai trò giám sát của cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong cơ quan trong công tác phòng, chống tham nhũng. Triển khai thực hiện quy định khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Giám đốc Sở triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giám đốc Sở chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị; ngừng các khoản chi chưa thực sự cấp bách, nội dung không thiết thực.



Trong tổ chức lập, phê duyệt dự án đầu tư từ ngân sách nhà nước cần xác định rõ nội dung, quy mô đầu tư để yêu cầu nhà thầu tư vấn lập dự án đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

Tăng cường công tác tuyên truyền các văn bản của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, gắn tích cực tuyên truyền, phổ biến các quy định mới của Luật Phòng chống tham nhũng sửa đổi năm 2012, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên, nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Duy trì áp dụng, phát huy hiệu quả phần mềm quản lý Net office trong toàn Sở.

### ***6.3. Làm tốt công tác tuyên truyền; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn với tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh nhằm tạo sự đồng thuận cao trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ***

Phối hợp với các cơ quan báo, đài, các sở, ngành, địa phương và trên website của Sở KH&CN, trang thông tin KH&CN, bản tin KH&CN tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước trên phương tiện thông tin đại chúng về các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch KH&CN năm 2013. Công khai, minh bạch và chủ động cung cấp thông tin về các vấn đề được xã hội quan tâm.

Chủ động thông tin nhất là các vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Việc thông tin đảm bảo khách quan, trung thực, đúng định hướng.

Tiếp tục quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX) và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, làm cho phong trào thi đua thực sự trở thành ý thức tự giác, trách nhiệm và thường xuyên của mỗi đơn vị, cá nhân.

Phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội năm 2013 với phương châm "*Đồng thuận cao, thu đua giỏi, về đích sớm*"; quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1973/CT-TTg ngày 07/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.


Biểu dương kịp thời các điển hình, nhân tố mới; nghiêm khắc phê bình, chấn chỉnh các phòng, đơn vị, cá nhân thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế, yếu kém. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo hướng khen thưởng người lao động trực tiếp, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất, đưa phong trào thi đua trở thành động lực thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch này và Chương trình công tác năm 2013 của Sở, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở chỉ đạo tổ chức triển khai gắn với chức năng, nhiệm vụ cụ thể của phòng, đơn vị mình.

Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở định kỳ hàng quý báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch này và dự kiến các giải pháp thực hiện quý tiếp theo gửi về Phòng Kế hoạch Tài chính trước ngày 25 tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh. Định kỳ 6 tháng và cả năm đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này và coi đây là tiêu chí đánh giá người đứng đầu tại các phòng, đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động KH&CN thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ và Nghị quyết của HĐND tỉnh về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013./.

*Nơi nhận:* 

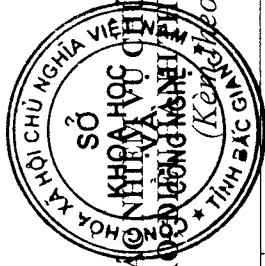
- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.

*Bản điện tử:*

- PCT UBND tỉnh Bùi Văn Hạnh (báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (tổng hợp);
- Văn phòng UBND tỉnh (tổng hợp);
- huenh@bacgiang.gov.vn;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (thực hiện).



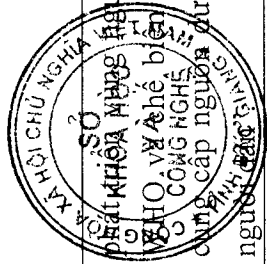
Nguyễn Đức Kiên



**CÁC YẾU TỬ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA CHÍNH PHỦ; HĐND TỈNH VỀ NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO NHÌN VÀ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2013**  
**Đã được UBND tỉnh phê duyệt theo Kế hoạch số 14 /KH-KHCN ngày 23 tháng 3 năm 2013 của Sở Khoa học và Công nghệ)**

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện	Hình thức văn bản
1	<b>Tiếp tục thực hiện các biện pháp góp phần kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô</b>			
1.1	Tập trung triển khai dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN đảm bảo chất lượng công trình và đẩy nhanh tiến độ thi công	- Phòng Kế hoạch Tài chính. - Đơn vị thi công và các nhà thầu.	Tháng 6/2013	
1.2	Quản lý chặt chẽ chất lượng hàng hóa cả trong sản xuất và lưu thông, tập trung dịp tết Trung thu và tết Nguyên Đán	- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. - Thanh tra Sở.	Trong năm 2013	
2	<b>Tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường</b>			
2.1	Hỗ trợ đăng ký bảo hộ địa danh dùng cho sản phẩm “Vải thiều Lục Ngạn, hình” tại các nước: Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan, Lào, Cam pu chia.	- Phòng Quản lý Chuyên ngành.	Tháng 12/2013	
2.2	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Gà đồi Yên Thế”.	- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. - Phòng Quản lý Chuyên ngành.	Trong năm 2013	
2.3	Chương trình hành động triển khai Đề án thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2011-2015 của tỉnh Bắc Giang	- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.	Quý I/2013	Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh
2.4	Dự án “Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa các doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2015, định hướng đến năm 2020”	- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.	Quý I/2013	
3	<b>Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH&amp;CN</b>			
3.1	Tổ chức tham tra công nghệ các dự án đầu tư có nội dung chuyển giao công nghệ	- Phòng Quản lý Công nghệ	Trong năm 2013	

3.2	Triển khai dự án sản xuất chế phẩm Fito Biomix và xây dựng mô hình xử lý phụ phẩm rơm, rạ... trong nông nghiệp để sản xuất phân bón hữu cơ và góp phần bảo vệ môi trường.	- Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN	Trong năm 2013	Quyết định phê duyệt dự án của Chủ tịch UBND tỉnh
3.3	Đề xuất thực hiện các đề tài, dự án bảo tồn nguồn gen quý, hiếm của tỉnh	- Phòng Quản lý Khoa học	Trong năm 2013	
3.4	Trình UBND tỉnh ban hành Quy định về việc hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng và chuyển giao tiến bộ KH&CN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang	- Phòng Quản lý KH&CN cơ sở. - Phòng Quản lý Khoa học. - Phòng Quản lý Công nghệ. - Phòng Kế hoạch Tài chính.	Tháng 6/2013	Quyết định
3.5	Trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 69/2010/QĐ-UBND ngày 23/6/2010 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh.	- Phòng Quản lý Khoa học. - Phòng Quản lý Công nghệ. - Phòng Kế hoạch Tài chính.	Tháng 9/2013	Quyết định
3.6	Đề xuất triển khai dự án xây dựng Trại thực nghiệm ứng dụng KH&CN	- Phòng Kế hoạch Tài chính. - Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN	Tháng 6/2013	Quyết định chấp thuận đầu tư
3.7	Xây dựng Đề án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN, tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2015, tầm nhìn đến năm 2020	- Phòng Quản lý KH&CN cơ sở.	Quý IV năm 2013	Quyết định phê duyệt đề án của Chủ tịch UBND tỉnh
4	<b>Đổi mới, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe; đời sống văn hóa, tinh thần nhân dân</b>			
4.1	Quản lý, theo dõi triển khai chất chấ chế, có hiệu quả dự án “Xây dựng mô hình ứng dụng dung dịch điện hoạt hóa khử trùng kiểm soát nhiễm khuẩn tại các bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang bằng dung dịch supowa” và dự án “Ứng dụng tiến bộ KH&CN trong trồng trọt, chế biến được liệu địa liền;	- Phòng Quản lý Công nghệ.	Trong năm 2013	



	<p>phát triển nguồn nhân lực địa hoàng theo hướng GACP-          KH&amp;CN thực hiện một số thành phẩm từ địa hoàng nhằm          WHO và chế biến công nghệ cấp người được liệu an toàn và thuốc chữa bệnh cho          người dân.</p>			
4.2	Đề xuất Bộ KH&CN thực hiện nhiệm vụ Bảo tồn và phát huy giá trị kho mọt bản chùa Vĩnh Nghiêm, chùa Bồ Đà	- Phòng Kế hoạch Tài chính. - Phòng Quản lý Khoa học.	Trong năm 2013	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ
4.3	Duy trì mạng lưới cung cấp thông tin KH&CN từ tỉnh đến xã góp phần đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống.	- Trung tâm Tin học và Thông tin Khoa học Công nghệ	Trong năm 2013	
5	<b>Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; triển khai thực hiện có hiệu quả          công tác đối ngoại</b>			
5.1	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2013. Tiếp tục rà soát để giảm bớt các thủ tục hành chính không cần thiết	- Văn phòng Sở.	Trong năm 2013	
5.2	Làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và luân chuyển cán bộ.	- Văn phòng Sở.	Trong năm 2013	
5.3	Tổng hợp ý kiến tham gia đóng góp vào dự thảo Hiến pháp sửa đổi	- Văn phòng Sở.	Quý I/2013	
6	<b>Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh phòng, chống tham nhũng</b>			
6.1	Giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo đảm bảo khách quan, dân chủ, công khai.	- Thanh tra Sở.	Trong năm 2013	
6.2	Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.	Trong năm 2013	